

Số: **94** /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày **29** tháng 6 năm 2016

## BÁO CÁO

Về việc kết quả thực hiện các nội dung kiến nghị sau giám sát  
của Ban Pháp chế - Hội đồng nhân dân tỉnh

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV ĐẾN	Số:..... <b>5087</b> ..... Ngày <b>29</b> / <b>6</b> / <b>16</b> ..... Chuyên:.....

Theo đề nghị của Thường trực HĐND tỉnh về việc báo cáo tình hình thực hiện các kiến nghị sau giám sát, khảo sát của Thường trực và các Ban HĐND tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Thường trực HĐND tỉnh một số nội dung liên quan đến kiến nghị, đề xuất của Ban Pháp chế - HĐND tỉnh tại các Báo cáo: số 183/BC-HĐND ngày 02/12/2015 về kết quả khảo sát việc thực hiện chế độ, chính sách và phân cấp chi ngân sách bảo đảm cho lực lượng dân quân tự vệ theo Nghị quyết số 36/2011/NQ-HĐND ngày 12/12/2011 của HĐND tỉnh; số 196/BC-HĐND ngày 05/12/2015 về kết quả khảo sát tình hình chấp hành pháp luật trong công tác thi hành án treo, cải tạo không giam giữ trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2011 – 2014; số 136/BC-HĐND ngày 08/10/2015 về tình hình thực hiện Nghị quyết số 06/2014/NQ-HĐND ngày 29/4/2014 quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp, một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách, các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh, như sau:

**I. Đối với các kiến nghị, đề xuất tại Báo cáo số 183/BC-HĐND ngày 02/12/2015 về kết quả khảo sát việc thực hiện chế độ, chính sách và phân cấp chi ngân sách bảo đảm cho lực lượng dân quân tự vệ theo Nghị quyết số 36/2011/NQ-HĐND ngày 12/12/2011 của HĐND tỉnh**

1. UBND tỉnh đã chỉ đạo Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh thực hiện việc tổng kết, đánh giá triển khai thực hiện Nghị quyết số 36/2011/NQ-HĐND ngày 12/12/2011 của HĐND tỉnh; xây dựng dự thảo Nghị quyết, lấy ý kiến của các sở, ngành, địa phương có liên quan, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết trong giai đoạn tiếp theo; trong đó nghiên cứu điều chỉnh tăng mức chi thường xuyên thực hiện nhiệm vụ quốc phòng ở cấp xã phù hợp với tình hình quốc phòng – an ninh ở địa phương nhằm đảm bảo những xã có dân số ít, xã có vùng biển giáp ranh, xã ven biển, xã phức tạp về quốc phòng bảo đảm kinh phí thực hiện nhiệm vụ quốc phòng địa phương (*dự kiến sẽ trình HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 3, cuối năm 2016*).

2. Đối với các nội dung kiến nghị liên quan đến trách nhiệm của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và UBND các huyện, thành phố, UBND tỉnh đã lồng ghép vào các Hội nghị tổng kết công tác quốc phòng, quân sự địa phương năm 2015 và

Hội nghị tổng kết công tác giáo dục quốc phòng an ninh trên địa bàn tỉnh năm 2015 và triển khai nhiệm vụ năm 2016 để chỉ đạo Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, UBND các huyện, thành phố quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung kiến nghị sau giám sát của Ban Pháp chế - HĐND tỉnh, cụ thể:

a) Chỉ đạo Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh triển khai thực hiện các nội dung sau:

- Ban hành Công văn số 782/BCH-TM ngày 17/3/2016 về việc sử dụng cán bộ sau đào tạo ngành quân sự cơ sở; đối với những xã thừa cán bộ thì luân chuyển bố trí làm việc ở xã khác (02 đồng chí ở huyện Tư Nghĩa và Trà Bồng).

- Chỉ đạo Ban Chỉ huy Quân sự các cấp tham mưu cho cấp ủy, chính quyền cùng cấp bố trí kinh phí, cân đối nguồn ngân sách bảo đảm chi cho hoạt động của lực lượng dân quân tự vệ theo quy định ngoài ngân sách cấp tỉnh phân bổ hàng năm; tổng chi của cấp huyện là 28.116.131.000 đồng.

- Định kỳ 6 tháng, 01 năm phối hợp với các đoàn kiểm tra, thanh tra của Quân khu và của tỉnh kiểm tra toàn diện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương, trong đó kiểm tra việc bảo đảm chế độ, chính sách cho dân quân tự vệ theo quy định của pháp luật dân quân tự vệ.

b) Chỉ đạo UBND các huyện, thành phố:

- Tăng cường công tác tuyên truyền pháp luật về dân quân tự vệ; ý nghĩa của công tác bảo đảm quốc phòng – an ninh và tích cực vận động các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức đóng góp Quỹ quốc phòng, an ninh.

- Bố trí đầy đủ, kịp thời kinh phí chi trả chế độ, chính sách cho lực lượng dân quân tự vệ; xây dựng, sửa chữa phòng làm việc cho Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã và các nhiệm vụ khác liên quan đến công tác quốc phòng địa phương.

- Chỉ đạo kiểm tra toàn diện việc tổ chức, thực hiện nhiệm vụ của lực lượng dân quân tự vệ và việc chi trả chế độ, chính sách trên các địa bàn xã theo quy định.

**II. Đối với các nội dung kiến nghị, đề xuất tại Báo cáo số 196/BC-HĐND ngày 05/12/2015 về kết quả khảo sát tình hình chấp hành pháp luật trong công tác thi hành án treo, cải tạo không giam giữ trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2011 – 2014**

1. UBND tỉnh đã chỉ đạo Công an tỉnh, UBND các huyện, thành phố tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung Công văn số 5777/UBND-NC ngày 11/11/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường công tác giám sát, giáo dục người thi hành án treo, án phạt cải tạo không giam giữ tại UBND cấp xã, cụ thể:

a) Phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Công an tỉnh và các cơ quan có liên quan hàng năm tổ chức Hội nghị tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác thi hành án treo, án phạt cải tạo không giam giữ tại các xã, phường, thị trấn.

b) Quan tâm bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách của địa phương để hỗ trợ kinh phí cho hoạt động thi hành án treo, cải tạo không giam giữ tại UBND cấp xã; đồng thời, có biện pháp xử lý đúng mức đối với những người được phân công giám sát, giáo dục đối với người chấp hành án nhưng không hoàn thành nhiệm vụ được giao.

c) Chỉ đạo thực hiện đúng và đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn của UBND cấp xã trong việc giám sát, giáo dục người chấp hành án treo, án phạt cải tạo không giam giữ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự ngày 17/6/2010 và các văn bản pháp luật có liên quan.

d) Đối với các nội dung kiến nghị, kháng nghị của cơ quan Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện thì UBND cấp xã phải có trách nhiệm tổ chức khắc phục ngay vi phạm và có văn bản phúc đáp cho Viện Kiểm sát nhân dân cấp huyện theo đúng quy định tại Điều 143 Luật Thi hành án hình sự ngày 17/6/2010 và Điều 26 Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân ngày 02/4/2002.

## 2. Những kiến nghị đối với cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh

### a) Những kiến nghị đã thực hiện:

- Đã chỉ đạo tổ chức kiểm tra, hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ về thi hành án treo, cải tạo không giam giữ cho Cơ quan THAHS Công an huyện Nghĩa Hành, Bình Sơn; hiện đang và chuẩn bị kiểm tra, hướng dẫn và phối hợp với Thanh tra Công an tỉnh thanh tra việc chấp hành pháp luật về thi hành án hình sự tại Công an huyện Đức Phổ, Ba Tơ, Mộ Đức, Tây Trà, Tư Nghĩa, UBND huyện Sơn Hà, Bình Sơn, Sơn Tịnh và UBND các xã: Sơn Hạ, Sơn Thành, Di Lăng, Bình Hiệp, Châu Ổ, Bình Thạnh, Tịnh Hà, Tịnh Thọ, Tịnh Giang; dự kiến hoàn thành xong trước ngày 15/7/2016.

- Cơ quan THAHS Công an tỉnh đã phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện Tư Nghĩa, thành phố Quảng Ngãi tổ chức tập huấn nghiệp vụ về thi hành án treo, cải tạo không giam giữ cho các lực lượng ở xã, gồm: Chủ tịch, Trưởng Công an, Đoàn thanh niên, phụ nữ, Nông dân, Tư pháp, Mặt trận Tổ quốc; các đơn vị còn lại sẽ tiếp tục tập huấn, dự kiến xong trong năm 2016.

- Giám đốc Công an tỉnh đã ban hành Văn bản số 348/CAT-PV11(PC81) ngày 18/02/2016 chỉ đạo Công an huyện, thành phố tăng cường công tác giám sát, giáo dục người thi hành án treo, cải tạo không giam giữ tại xã, phường, thị trấn; Văn bản số 981/CAT-PV11(PC81), ngày 25/4/2016 đề nghị Chủ tịch UBND huyện, thành phố thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Văn bản số 5777/UBND-NC.

### b) Những công việc chưa khắc phục xong:

- Phối hợp với Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh và các cơ quan có liên quan xây dựng Quy chế phối hợp trong việc thi hành án treo, cải tạo không giam giữ trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo Cơ quan THAHS Công an huyện, thành phố khắc phục những thiếu sót nêu tại điểm a khoản 2 Mục III của Báo cáo số 196/BC-HĐND, ngày

05/12/2015; giải quyết dứt điểm các trường hợp người thi hành án treo, cải tạo không giam giữ đã chấp hành xong án phạt nhưng chưa được cấp giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt; phối hợp với Viện Kiểm sát nhân, Tòa án nhân cùng cấp, UBND cấp xã xây dựng Quy chế phối hợp trong thi hành án treo, cải tạo không giam giữ.

c) Biện pháp khắc phục:

- Chỉ đạo và hướng dẫn Cơ quan THAHS Công an huyện, thành phố khắc phục những thiếu sót nêu tại điểm a khoản 2 Mục III của Báo cáo số 196/BC-HĐND, ngày 05/12/2015; giải quyết các trường hợp người thi hành án treo, cải tạo không giam giữ đã chấp hành xong án phạt nhưng chưa được cấp giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt; phối hợp với Viện Kiểm sát nhân, Tòa án nhân cùng cấp, UBND cấp xã xây dựng Quy chế phối hợp trong thi hành án treo, cải tạo không giam giữ; hoàn thành xong trong Quý IV/2016.

- Làm việc với Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh để thống nhất ban hành Quy chế phối hợp trong việc thi hành án treo, cải tạo không giam giữ trên địa bàn tỉnh; hoàn thành xong trong quý IV/2016.

**III. Đối với các kiến nghị, đề xuất tại Báo cáo số 136/BC-HĐND ngày 08/10/2015 về tình hình thực hiện Nghị quyết số 06/2014/NQ-HĐND ngày 29/4/2014 quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp, một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách, các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh**

1. Về số lượng cán bộ, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, tổ dân phố được giao:

Thực hiện Nghị định 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; trên cơ sở phân loại đơn vị hành chính cấp xã, Ủy ban nhân dân tỉnh đã quyết định giao chỉ tiêu biên chế cán bộ, công chức ở cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn theo loại xã như sau:

Cán bộ, công chức cấp xã: xã loại I: 25 người; xã loại II: 23 người; xã loại III: 21 người;

Những người hoạt động không chuyên trách xã loại I: 22 người; xã loại II: 20 người; xã loại III: 19 người.

Tổng số cán bộ, công chức cấp xã được giao ở 14 huyện, thành phố là: 4.252 người; trong đó: Cán bộ: 2.117 người; Công chức: 2.135 người;

Tổng số những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã: 3.723 người;

Những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố và Công an viên ở thôn: 4.331 người; các chi hội ở thôn, tổ dân phố: 4.552 người.

2. Thực trạng về số lượng, chất lượng những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, tổ dân phố:

a) Tổng số những người hoạt động không chuyên trách ở xã hiện có đến 31/12/2015: 3.516 người; Trong đó:

\* Về trình độ văn hóa:

- Tiểu học: 92 người, chiếm: 2,62%;
- TH cơ sở: 540 người, chiếm: 13,36%;
- THPT: 2.894 người, chiếm: 82,31%.

\* Trình độ chuyên môn:

- Cao đẳng, đại học: 224 người, chiếm: 6,37%
- Trung cấp: 1.392 người, chiếm: 39,59%;
- Sơ cấp: 217 người, chiếm: 6,17%;
- Chưa qua đào tạo: 1.675 người, chiếm: 47,64%.

b) Tổng số những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố hiện có: 3.911 người;

c) Tổng số những người hoạt động không chuyên trách ở các Chi hội thôn, tổ dân phố hiện có: 4.258 người.

3. Về thực hiện chế độ, chính sách:

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ và các quy định về chế độ, chính sách của Trung ương, Nghị quyết, Quyết định của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 01/2012/NQ-HĐND ngày 12/7/2012 quy định chức danh và mức phụ cấp hằng tháng đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, tổ dân phố; Nghị quyết số 03/2012/NQ-HĐND ngày 12/7/2012 về việc quy định một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; trên cơ sở Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành 02 Quyết định (số 20/2012/QĐ-UBND và số 21/2012/QĐ-UBND ngày 30/7/2012) về việc quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp và một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi cao hơn định mức hỗ trợ của Trung ương góp phần nâng cao mức sống đối với những người hoạt động không chuyên trách, bước đầu động viên tinh thần lực lượng hoạt động không chuyên trách hoạt động hiệu quả hơn trước.

Sau khi Chính phủ ban hành Nghị định số 29/2013/NĐ-CP ngày 08/4/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và các quy định về chế độ, chính sách của Trung ương; HĐND tỉnh

Quảng Ngãi ban hành Nghị quyết số 06/2014/NQ-HĐND ngày 29/4/2014 quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp, một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách, các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; trên cơ sở Nghị quyết số 06/2014/NQ-HĐND của HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 26/2014/QĐ-UBND ngày 09/6/2014 về việc quy định số lượng, chức danh và mức phụ cấp, một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách, các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi thay thế 02 Quyết định (số 20/2012/QĐ-UBND và số 21/2012/QĐ-UBND ngày 30/7/2012) có mức hỗ trợ cao hơn quy định của Trung ương và có thêm một số chế độ, chính sách hỗ trợ đối với những người hoạt động không chuyên trách. Đây là sự quan tâm rất lớn của tỉnh nhằm động viên tinh thần, giúp họ cải thiện, ổn định cuộc sống, an tâm công tác và tạo động lực để họ phấn đấu làm việc, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh, chính trị ở địa phương; đồng thời tạo sự công bằng về chính sách đối với những người hoạt động chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, tổ dân phố, giải quyết được các mặt tồn tại trước đây và hoàn thiện chính sách về tiền lương và phụ cấp ở các cấp có hiệu quả; Nghị quyết số 06/2014/NQ-HĐND ngày 29/4/2014 của HĐND tỉnh ban hành tương đối phù hợp với thực tế ở địa phương; các chức danh đã được các địa phương bố trí cơ bản phù hợp, đủ số lượng theo cơ cấu chức danh, mức phụ cấp được tăng lên, kinh phí bố trí chi trả đầy đủ, kịp thời.

Qua thời gian tổ chức triển khai thực hiện theo tinh thần Công văn số 5243/UBND-NC ngày 13/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về các nội dung kiến nghị tại Báo cáo khảo sát tình hình thực hiện Nghị quyết số 06/2014/NQ-HĐND ngày 29/4/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh; đến nay 14 huyện, thành phố chưa có báo cáo kết quả việc triển khai các kiến nghị của Ban Pháp chế - HĐND tỉnh về gộp vị trí việc làm hoặc tăng cường người làm việc cho nơi khác cần hơn cũng như việc tăng giảm trong việc thực hiện chế độ, chính sách đối với những người hoạt động chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, tổ dân phố, thiếu cơ sở để Sở Nội vụ tham mưu.

#### 4. Đánh giá chung:

Nhìn chung về số lượng, chức danh những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, tổ dân phố được các địa phương bố trí, sắp xếp theo đúng qui định tại Nghị quyết số 06/2014/NQ-HĐND ngày 29/4/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh và Quyết định số 26/2014/QĐ-UBND ngày 09/6/2014 của UBND tỉnh; đảm bảo về số lượng, chức danh phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tế ở địa phương; tuy nhiên ở một số địa phương chính quyền đô thị cũng như chính quyền nông thôn không có hoạt động ở một số lĩnh vực công tác nên không nhất thiết phải bố trí hết số lượng, chức danh theo quy định, nhưng vẫn đảm bảo số lượng cán bộ quản lý các mặt hoạt động về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng ở xã, phường, thị trấn.

Qua rà soát, những người hoạt động chuyên trách trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua luôn có sự biến động; ở một số địa phương đang từng bước củng cố, kiện toàn đội ngũ những người hoạt động chuyên trách để đưa ra khỏi bộ máy những người có trình độ, năng lực yếu, tinh thần trách nhiệm thấp, không đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ; đồng thời tuyển chọn lớp trẻ có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, có năng lực quản lý, có ý thức tự học để nâng cao trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao, có tinh thần trách nhiệm trong công việc, nhằm đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ công tác theo từng chức danh và để tạo nguồn cán bộ lâu dài cho địa phương. Đến nay, đa số những người hoạt động chuyên trách đã có bước chuyển biến rõ rệt về ý thức, tinh thần trách nhiệm thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, góp phần giúp chính quyền cơ sở triển khai kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến các tầng lớp nhân dân.

Thời gian qua, cấp xã, huyện đang tập trung kiện toàn bộ máy sau Đại hội Đảng các cấp và tập trung cho cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 nên chưa có thời gian để tập trung thực hiện các kiến nghị qua khảo sát của Ban Pháp chế -HĐND tỉnh. Để đảm bảo thực hiện các kiến nghị của Ban Pháp chế về rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của những người hoạt động chuyên trách ở từng vị trí chức danh cụ thể, có cơ sở trình HĐND tỉnh xem xét sửa đổi quy định về các chức danh của những người hoạt động chuyên trách trong Nghị quyết số 06/2014/NQ-HĐND theo hướng gộp các vị trí cần thiết, tăng số người làm việc ở những vị trí làm việc có tần suất cao và phù hợp với tình hình thực tế của các địa phương; tăng cường kiểm tra việc tuyển chọn, bố trí và việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của những người hoạt động chuyên trách đạt hiệu quả cao; UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Nội vụ tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo các nội dung kiến nghị của Ban Pháp chế -HĐND tỉnh vào cuối năm 2016.

Kính báo cáo Thường trực HĐND tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế - HĐND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- VPUB: CVP, PCVP (NC),  
KTTH, CBTH;
- Lưu: VT, NC (ttrung384)



Trần Ngọc Căng